**Tóm tắt nội dung ôn tập:**

**-Chương 8: Đầu tư trực tiếp nước ngoài.**

**-Chương 7: Chính sách của chính phủ và thương mại quốc tế.**

**-Chương 6: Học thuyết thương mại quốc tế**

**-Chương 4: Sự khác biệt về văn hoá giữa các quốc gia.**

**-Chương 3: Sự khác biệt về phát triển kinh tế giữa các quốc gia.**

**-Chương 2: Sự khác biệt về chính trị, kinh tế và pháp luật giữa các quốc gia.**

**-Chương1: Toàn cầu hoá .**

**+ Hiểu:**

**Chương 1: Toàn cầu hoá:**

**Chương 2,3,4:**

* **Sự khác biệt:**

**+ Văn hoá giữa các quốc gia.**

**+Về chính trị, kinh tế và pháp luật giữa các quốc gia**

**+ Sự phát triển về phát triển kinh tế**

* **Chương 6: Học thuyết**
* **Chương 7: Chính sách**
* **Chương 8: Đầu tư trực tiếp nước ngoài.**

**Chương 7: Chính sách của chính phủ và thương mại quốc tế**

Mục tiêu học tập (Learning Objectives)

**LO7 - 1 Xác định các công cụ chính sách mà chính phủ sử dụng để tác động đến dòng chảy thương mại quốc tế.**

+ Thuế quan: Là thuế đánh vào hàng nhập khẩu hoặc xuất khẩu.

* Thuế đặc định: Một mức cố định
* Thuế theo giá trị: Theo một tỷ lệ phần trăm.
* Thuế xuất khẩu:
* Thuế nhập khẩu

+Lệnh cấm xuất khẩu:

+ Trợ cấp xuất khẩu

+ Hạn nghạch Nhập khẩu

+ Hạn chế xuất khẩu tự nguyện

+Yêu cầu về hàm lượng nội địa hoá: Yêu cầu một tỷ lệ nhất định hàng hoá phải được sản xuất trong nước

+Các biện pháp hành chính: Xây dựng nhằm khó khăn nhập khẩu: quy định về chất lượng, quy định thủ tục kiểm tra, kiểm định chất lượng như quy định tiêu chuẩn chất lượng, quy định kiểm tra

Ví dụ, thị trường ô tô của nhật bản là một thị trường khó đối với người nước ngoài thâm nhập, chỉ 6% xe bán tại Nhật là Nhập khẩu. Đưa ra tiêu chuẩn về biện pháp hành chính, quy định kiểm tra.

+ Chính sách chống phá giá: Là hoạt động bán hàng tại thị trường nước ngoài ở mức giá thấp hơn cp sản xuất tại nước ngoài ở dưới mức giá thị trường.

Bán phá giá nhìn nhận như doanh nghiệp xả hàng sx dư thừa ở thị trường nước ngoài.

+ Nếu doanh nghiệp trong nước phát hiện bán phá giá nộp đơn khởi kiện ở cơ quan chính phủ.

+ Thuế chống bán phá giá thường được gọi là thuế chống trợ cấp.

LO7 - 2 Hiểu được tại sao chính phủ đôi khi can thiệp vào thươngmại quốc tế.

* Được xây dựng đi theo 2 hướng: chính trị và kinh tế.

+ Chính trị biện minh cho sự can thiệp liên quan đến bảo vệ lợi ích của các nhóm nhất định trong một quốc gia và thường gây tổn hại cho những nhóm khác

+ Kinh tế biện minh cho sự can thiệp thường liên quan tới thúc đẩy thịnh vượng chung của quốc gia

* Tóm tắt **lập luận chính trị** biện hộ cho sự can thiệp của chính phủ:
* Bảo vệ việc làm và các ngành công nghiệp khỏi sự cạnh tranh không công bằng với nước ngoài
* Bảo hộ các ngành công nghiệp có vai trò trọng yếu đối với an ninh quốc gia
* Trả đũa hành động cạnh tranh không công bằng của nước ngoài.
* Bảo vệ người tiêu dùng.
* Thúc đẩy các mục tiêu của chính sách đối ngoại.
* Thúc đẩy nhân quyền ở các quốc gia xuất khẩu
* Bảo vệ ngành công nghiệp non trẻ.
* Tóm tắt lập luận kinh tế:
  + - Thứ nhất, chính phủ với hành động thích hợp, có thể giúp nâng cao thu nhập quốc gia, bằng cách giúp DN nội địa giành được lợi thế người dẫn đầu trong một ngành công nghiệp. Theo đó chính phủ nên sử dụng trợ cấp để hỗ trợ các DN tiềm năng.
    - Thứ hai, chính sách can thiệp vào một ngành công nghiệp có thể giúp các DN nội địa vượt qua các hàng rào, được tạo ra bởi các DN nước ngoài đã giành được lợi thế người dẫn đầu nhằm cản trở các DN mới gia nhập ngành.

LO7 - 3 Tóm tắt và giải thích được các lập luận chống lại chính sách thương mại có tính chiến lược.

* + Biện pháp trả đũa và chiến tranh thương mại.
  + Các chính ách nội địa

LO7 - 4 Mô tả được sự phát triển của hệ thống thương mại thế giới và vấn đề thương mại hiện nay

LO7 - 5 Giải thích ý nghĩa vận dụng đối với các nhà quản trị về sự phát triển trong hệ thống thương mại thế giới

♣Tại sao các nhà quản trị quốc tế nên quan tâm đến nền kinh tế chính trị của thương mại tự do hoặc đến các giá trị tương đối của các lý luận về thương mại tự do và chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch?

* Hàng rào thương mại liên quan tới chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Rào cản thuế làm tăng chi phí xuất khẩu doanh nghiệp

+Hạn nghạch có thể hạn chế năng lực cuất khẩu của doanh nghiệp

+Hàm lượng nội địa cũng ảnh hưởng đến cuất khẩu của doanh nghiệp

+Rào cản TM ảnh hưởng đến chiến lược phân tán SX 🡪 DN phải xem xét và điều chỉnh chiến lược.

+ Nguy cơ bị kiện bán phá giá hạn chê khả năng DN sử dụng chính giá rẻ để chiếm lĩnh thị trường.

\*Vận dụng chính sách:

+ Sự can thiệp có thể tạo sự trả đũa và gây ra chiến tranh thương mại

* Vai trò của công ty có thể thúc đẩy thương mại tự do hay các rào cản thương mại.

-------------------------------------------------------------------------------------------- CHƯƠNG 6: HỌC THUYẾT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ:

LO6 - 1 Hiểu tại sao các quốc gia giao dịch với nhau.

•Chủ nghĩa trọng thương: Là các quốc gia sẽ thu được nhiều lợi ích nhất khi duy trì thặng dư mẫu dịch, tức là xuất khẩu nhiều hơn nhập khẩu

•Học thuyết lợi thế so sánh tuyệt đối: Quốc gia này sản xuất hiệu quả hơn so với các quốc gia khác

•Học thuyết lợi thế so sánh tương đối: Có thể mua những quốc gia kém hiệu quả hơn.

* Suất sinh lời là khả năng đầu tư vào một dự án, cổ phiếu hay vấn đề gì đó.

•Học thuyết Heckscher – Ohlin

•Thuyết về chu kỳ đời sống sản phẩm

•Học thuyết Thương Mại mới

•Học thuyết Lợi thế cạnh tranh của Michael Porter

LO6 - 2 Tóm tắt các lý thuyết khác nhau giải thích dòng chảy thương mại giữa các quốc gia

LO6 - 3 Nhận thức được lý do tại sao nhiều nhà kinh tế tin rằng thương mại tự do giữa các quốc gia sẽ **nâng cao phúc lợi kinh tế của các quốc gia tham gia vào hệ thống thương mại tự do**

LO6 - 4 Giải thích lập luận cho rằng chính phủ có thể đóng một vai trò chủ động trong việc thúc đẩy lợi thế cạnh tranh quốc gia trong một số ngành nhất định.

LO6 - 5 Hiểu được các ý nghĩa quan trọng của học thuyết kinh doanh quốc tế với thực tế quản lý

Yêu cầu

+ Thực thể và thuộc tính.

+ Mô hình ER tích hợp

+ Mối quan hệ về ràng buộc.

+ Thể hiện trình bày khái niệm 🡪 Logic

+ Sơ đồ quan hệ

+ Thiết kế cơ cở ở mức vật lý:

Bảng (thuộc tính, kiểu dữ liệu, độ rộng, ràng buộc.

1. Tự luận:

1.

**\*Các yếu tố kinh tế nào quyết định lợi ích kinh doanh ở một quốc gia ?**

- Quy mô nền kinh tế:

- Thu nhập bình quân đầu người

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế

🡪 Nên kinh tế phát triển, thì mức hấp dẫn càng lớn

**\* Các yếu tố pháp luật quyết định chi phí quốc gia ?**

- Các yếu tố pháp lý sẽ quyết định đến chi phí quốc gia

**\* Các yếu tố chính trị nào quyết định đến rủi ro kinh doanh ở một quốc gia?**

- Rủi ro về chính trị như ukraina- Nga

2.

**\* Giải thích vì sao** các doanh nghiệp VN lại có nguy cơ cao trước các vụ kiện chống bán phá gia ở thị trường xuất khẩu? Để giảm nguy cơ này các doanh nghiệp phải có những lưu ý gì về chiến lược thâm nhập thị trường.

Theo WTO, giá trị bình thường của hàng hoá là giá của hàng hoá đã được ấn định phụ thuộc vào sức tiêu thụ trên thị trường nước xuất khẩu.

Xây dựng chiến lược đa dạng hoá sản phẩm và đa phương hoá thị trường xuất khẩu của các doanh nghiệp để phân tán rủi ro, tránh tập trung xuất khẩu với khối lượng lớn vào một nước vì điều này có thể tạo ra cơ sở cho các nước khởi kiện bán phá giá. Theo hướng đó các doanh nghiệp cần chú trọng đến các thị trường lớn (Trung Quốc, Nhật Bản..) các thị trường mới nổi (Hàn Quốc, Úc..) các thị trường mới (SNG, Trung Đông, Nam Phi…). Bên cạnh đó cần tăng cường khai thác thị trường nội địa – một thị trường có tiềm năng phát triển. Đây là những kinh nghiệm ta đã rút ra được từ các vụ kiện bán phá giá cá tra, cá basa của Mỹ trước đây.

\* **Giải thích vì sao** nhà nước VN lại đánh thuế tự vệ đối với thép nhập khẩu từ nước ngoài? Việc đánh thuế tự vệ đối với thép nhập khẩu sẽ ảnh hưởng ntn đối với người sản xuất và người tiêu dùng trong nước.

- Thuế tự vệ: Thuế bổ sung trong trường hợp nhập quá mức vào Việt Nam, gây ra thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe doạ

- Việc gia tăng khối lượng, số lượng hoặc trị giá hàng hóa nhập khẩu quy định tại Điểm a Khoản này gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa cạnh tranh trực tiếp trong nước hoặc ngăn cản sự hình thành của ngành sản xuất trong nước.

- Nhập khẩu cạnh tranh quá mức từ thị trường nước ngoài.

- Nên đầu cơ ra nước ngoài thay vì xuất khẩu thực hiện đâu tư ra nước ngoài.